

KINH XUNG TÁN CÔNG ĐỨC CỦA ĐẠI THỪA

Hán dịch: Đại Đường Tam Tạng Pháp Sư HUYỀN TRANG

Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe: Một thời Đức **Bạc Già Phạm** (Bhagavaṃ: Thế Tôn) trụ tại Điện **Pháp Giới Tạng Chư Phật Sở Hành Chúng Bảo Trang Nghiêm Đại Công Đức** cùng với vô ương số chúng Đại Thanh Văn, Đại Bồ Tát cùng đến dự với vô lượng Đại Chúng của các hàng Trời, Người, A Tố Lạc trước sau vây quanh.

Bây giờ, trong Hội có một vị Bồ Tát hiện làm tướng nữ, tên là **Đức Nghiêm Hoa** nương theo Uy Thần của Đức Phật từ chỗ ngồi đứng dậy, cúi đầu làm lễ rồi bạch Phật rằng: “Nhóm nào gọi là bạn ác của Bồ Tát, Bồ Tát **tân học** (mới học) biết xong thời xa lìa?”

Khi ấy, Đức Phật bảo Đức Nghiêm Hoa rằng: “Ta xem xét Thế Gian, không có hàng **Thiên Ma** (Deva-māra), **Phạm** (Brahma), **Thích** (Indra), **Sa Môn** (Śramaṇa), **Bà La Môn** (Brāhmaṇa)... cùng với Bồ Tát mới học đối với **Vô Thượng Bồ Đề** (Agra-bodhi) mà làm Tri Thức ác như người ưa thích **Thanh Văn Độc Giác Thừa** (Śrāvaka-pratyeka-buddha-yāna). Tại sao thế? Phàm làm Bồ Tát ắt vì lợi lạc các hữu tình, cho nên siêng năng cầu **Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi). Người ưa thích **Nhị Thừa** (Dva-yāna) chí ý hèn kém, chỉ cầu tự chứng niềm vui của **Bát Niết Bàn** (Parinirvāna). Do nhân duyên đó, Bồ Tát mới học chẳng nên cùng với kẻ ấy đồng trụ một chùa, đồng nghỉ chung một phòng, đồng nơi **kinh hành** (Caṅkramaṇa), đồng đi chung một đường. Nếu các Bồ Tát đối với **Đại Thừa** (Mahā-yāna), đầy đủ **Đa Văn** (Bahu-śruta), được niềm tin chẳng hoại thì Ta riêng hứa cho kẻ ấy đồng ở chung vì dẫn phát Tâm hướng đến **Bồ Đề** (Bodhi). Nếu giống loài kia có căn lành chưa thuần thực thì chẳng nên vì họ nói Pháp Giáo của Đại Thừa, khiến họ sinh phỉ báng mà bị tội vô lượng

Bồ Tát mới học chỉ nên gần gũi với Bồ Tát đa văn học Đại Thừa lâu dài, vì người ấy đối với Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề đã gieo trồng căn lành mau chóng thành thực. Chẳng nên gần gũi với người ưa thích Nhị Thừa. Tại sao thế? Vì kẻ ấy gây chướng ngại cho **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta) của Bồ Tát, vì kẻ ấy khiến cho vứt bỏ Tâm Bồ Đề, vì kẻ ấy khiến cho hao tổn Tâm Bồ Đề, vì kẻ ấy khiến cho hủy phạm **Bồ Tát Hạnh** (Bodhisatva-caryā). Bồ Tát tha vứt bỏ thân mạng chứ chẳng nên vứt bỏ Tâm Đại Bồ Đề, tác ý phát khởi hướng cầu Nhị Thừa.

Nếu các Bồ Tát khuyên các hữu tình buông bỏ Tâm Bồ Đề hướng đến Địa Nhị Thừa, hoặc các Bồ Tát khuyên các hữu tình buông bỏ Tâm Bồ Đề gây tạo các nghiệp ác thì đều bị rơi vào Địa Ngục chịu các **nỗi khổ dữ dội** (kịch khổ)

Bồ Tát tha giữ lấy Tâm Bồ Đề, gây tạo năm tội Vô Gian, chịu khổ ở Địa Ngục... cuối cùng chẳng vứt bỏ Tâm Đại Bồ Đề mà muốn hướng cầu chứng Quả **Dự Lưu** (Srotapanna)

Bồ Tát tha giữ lấy Tâm Bồ Đề, trăm ngàn Đại Kiếp chịu khổ ở Địa Ngục... cuối cùng chẳng vứt bỏ Tâm Đại Bồ Đề mà muốn hướng cầu chứng Quả **Nhất Lai** (Sakṛdāgāmi)

Bồ Tát tha giữ lấy Tâm Bồ Đề, nhận thân Bàng Sinh hoặc làm Quỷ đói... cuối cùng chẳng vứt bỏ Tâm Đại Bồ Đề mà muốn hướng cầu chứng Quả **Bất Hoàn** (Anāgāmin)

Bồ Tát thà giữ lấy Tâm Bồ Đề, gây tạo mười nghiệp ác đọa vào các nẻo ác... cuối cùng chẳng vứt bỏ Tâm Đại Bồ Đề mà muôn hướng cầu chứng Quả **Vô Sinh** (Arhat)

Bồ Tát thà giữ lấy Tâm Bồ Đề, vào hầm lửa lớn cứu các Hàm Thức... cuối cùng chẳng vứt bỏ Tâm Đại Bồ Đề mà đồng với giặc khiếp sợ lao vào **cõi Niết Bàn** (Niết Bàn Giới)

Bồ Tát thương xót tất cả hữu tình luân chuyển trong biển sinh tử không có người cứu giúp. Khi mới phát Tâm Vô Thượng Bồ Đề thời tất cả hàng Trời, Người, A Tồ Lạc... đều nên cúng dường. Do hay che khuất quả cứu cánh của tất cả Thanh Văn Độc Giác, do hay tồi phục tất cả quân Ma, các Ma Vương ác đều rất kính sợ”.

Khi **Đức Hoa Nghiêm** nghe Đức Phật nói xong, lại thỉnh Phật rằng: “Thế nào là quân Ma? Nguyên xin Đức Thế Tôn thương xót vì con nói”

Đức Phật bảo **Đức Nghiêm Hoa**: “Nếu có nghe nói Pháp Giáo của Đại Thừa mà chẳng sinh tùy vui, chẳng thích lắng nghe, chẳng cầu ngộ nhập, chẳng thể tin nhận... lại trở ngược khinh miệt, chê cười, mỉa mai, chỉ trích, lăng nhục miệt thị, ly gián, phỉ báng, đánh đập, xua đuổi thì nên biết nhóm này đều là quân Ma, đây tức gọi là kẻ ưa thích **Phi Pháp**, kẻ có Tính thiên cận thấp kém, kẻ cầu Ngoại Đạo, kẻ hành **Tà Hạnh**, kẻ hoại Chính Kiến... Nên biết nhóm này hủy hoại chê bai Đại Thừa sẽ bị rơi vào Địa Ngục chịu các nỗi khổ dữ dội. Từ nơi ấy ra xong thì sinh trong Quỷ đói trải qua ngàn kiếp, thường ăn phân dơ. Sau này sinh trong cõi người thì bị mù, điếc, câm, ngọng, chẳng đủ chi thể, tẹt mũi, ngu độn, không có hiểu biết, hình mạo xấu xí. Như vậy dần dần tội chướng tiêu trừ, lưu chuyển mười phương, hoặc gặp chư Phật, gần gũi cúng dường, lại nghe Đại Thừa, nghe xong hoặc hay tùy vui tin nhận. Nhân đây liền phát Tâm Đại Bồ Đề, dũng mãnh tinh cần tu **Bồ Tát Hạnh**, dần dần tiến học cho đến Bồ Đề.

Chư Phật Thế Tôn không có tác ý riêng, vì loại hữu tình nói Pháp **năm Thừa**. Do sức Bản Nguyên y theo thân Pháp Giới, ở tất cả thời từ các lỗ chân lông nhậm vận tuôn ra vô lượng ánh sáng Pháp. Dùng một nhóm **Diệu Âm** (Ghoṣa) rót mưa Pháp xuống vô lượng hữu tình ở một Chúng Hội

Người xưa nay tin thích **Thanh Văn Thừa** thì nghe Đức Phật vì mình nói Pháp Thanh Văn Thừa

Người xưa nay tin thích **Độc Giác Thừa** thì nghe Đức Phật vì mình nói Pháp Độc Giác Thừa

Người xưa nay tin thích **Vô Thượng Thừa** thì nghe Đức Phật vì mình nói Pháp Vô Thượng Thừa

Người xưa nay tin thích **mọi loại Thừa** thì nghe Đức Phật vì mình nói Pháp mọi loại Thừa

Người xưa nay tin thích **Nhân Thiên Thừa** thì nghe Đức Phật vì mình nói Pháp Nhân Thiên Thừa

Bàng sinh, hàng Quỷ cũng nghe Đức Như Lai dùng tùy loại âm thanh mà vì mình nói Pháp

Nếu có kẻ xưa nay chưa nghe Pháp thì kẻ ấy chỉ thầy Đức Phật ở trong Chúng yên lặng.

Kẻ từng nghe Đại Thừa mà phỉ báng thì trải qua vô lượng Kiếp đọa ở Đại Địa Ngục, bàng sinh, quỷ đói với trong Trời Người chịu khổ đau xong, nghe Pháp Đại Thừa liền hay tùy vui, sinh niềm tin trong sạch thâm sâu, liền phát Tâm A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề”.

Lúc đó, Đức Nghiêm Hoa nghe Đức Phật nói xong, lại thỉnh Phật rằng: “Thế nào là Đại Thừa? Đại Thừa này gọi là **nhìn kỹ** (mục) là nghĩa thế nào?”

Đức Thế Tôn bảo rằng: “Lành thay! Lành thay! Người hay thích nghe Công Đức của Đại Thừa. Hãy nghe cho kỹ! Hãy nghe cho kỹ! Hãy khéo nghĩ nhớ! Ta sẽ vì người phân biệt giải nói. Đại Thừa này gọi là các nghĩa của **nơi nhìn kỹ** (sở mục)

Thừa này tổng nhiếp sự trở ngại, rộng lớn sâu xa, không có chỗ rơi rớt, cho nên nói là Đại Thừa

Thừa này có Công Đức vi diệu thâm sâu vượt qua các số lượng, cho nên nói là Đại Thừa

Thừa này bền chắc, phân biệt hư vọng chẳng thể làm cho nghiêng động, cho nên nói là Đại Thừa

Thừa này chân thật, tận cùng bờ mé vị lai không có đoạn tận, cho nên nói là Đại Thừa

Thừa này rộng rang bao la, quây khắp Pháp Giới, không có chỗ nào không có bờ mé, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này như biển nuốt nập, gom chứa chông chát nhóm báu Công Đức, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này như núi tác trấn khu vực, đường Tà chẳng quấy nhiễu, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này như hư không bao hàm tất cả loài **Tình, Phi Tình...** cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này như đất hay sinh trưởng khắp điều tốt lành của **Thế Xuất Thế**, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này như nước thấm nhuần tất cả khiến cho không có khô héo, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này như lửa đốt diệt các chướng khiến cho không có dư sót, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này như gió quét trừ tất cả mây mù sinh tử, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này như mặt trời mở chiếu Quần Phẩm thành thực tất cả, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này như mặt trăng hay trừ nhiệt nã, phá các tà ám, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này tôn quý, là nơi mà tám Bộ Trời Rồng đều kính trọng, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này luôn được các **Kiện Đạt Phộc** (Gandharva) ca vịnh xưng tán, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này luôn được **Tứ Vương** (bốn vị Thiên Vương), **Phạm** (Brahma), **Thích** (Indra) lễ kính tôn trọng, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này luôn được các hàng Long Thần kính sự phòng thủ, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này luôn được tất cả Bồ Tát tinh cần tu học, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này nhận giữ mầm giống của các Phật, Thánh triển chuyển tăng thịnh, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này viên mãn, đủ Đại Uy Đức đoạt lấp tất cả, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này chu cấp cho tất cả hữu tình, khiến cho không có túng thiếu, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này có uy lực giống như cây thuốc cứu chữa mọi bệnh, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này hay hại các giặc phiền não của tất cả hữu tình, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này hay chuyển bánh xe Pháp vô thượng, nhiều ích tất cả, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này vi diệu sâu xa, bí mật chẳng thể tuyên nói, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này có Thần dụng nối tiếp mầm giống của Tam Bảo, hay khiến cho chẳng dứt, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này hay hiển nghĩa thù thắng, lý thú rốt ráo của Thế Tục, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này hay hiển các Bồ Tát Hạnh, không có gì chẳng đầy đủ, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này hay hiển Công Đức của **Phật Địa** (Buddha-bhūmi) không có gì chẳng chuẩn bị xong, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này lợi lạc cho tất cả hữu tình tận bờ mé vị lai, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này rất có công năng, dụng nghĩa lớn, diệu dụng không có cùng tận, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này thâm sâu huyền diệu, ý thấp kém ưa thích chẳng thể tin nhận, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này bình đẳng, ý Tăng Thượng ưa thích mới có thể tin nhận, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này rộng lớn, kẻ hạ ngu chẳng đo lường được nên hay khinh mạn chế diễu, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này tôn quý cao cả, bậc Thượng Trí hay đạt được nơi chôn quý báu cố định, cho nên nói là Đại Thừa.

Thừa này vượt qua hàng Độc Giác Thừa, tối thượng không có so sánh được, cho nên nói là Đại Thừa”.

Khi Đức Phật nói Danh Nghĩa, Thế Dụng, các Công Đức thù thắng của Đại Thừa như vậy thời ở ba ngàn Đại Thiên Thế Giới này chấn động theo sáu cách, trong hư không: trăm ngàn vạn loại nhạc của cõi Trời chẳng đánh tự kêu, các hoa Trời màu nhiệm quán quýt nhau rơi xuống đất. Vô lượng Thiên Tử, vô số Thanh Văn nghe **Pháp Âm** (Dharma-svara) này, nhìn thấy điềm lạnh này đều phát Tâm **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác), trăm ngàn câu đê Bồ Tát mới học đồng thời chứng được **Vô Sinh Pháp Nhãn** (Anupattika-dharma-kṣānti)”

Bấy giờ, A Nan liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay cung kính rồi bạch Phật rằng: “Nay Pháp Môn này rất là hiếm có! Hay lợi lạc khắp tất cả hữu tình. Nay nên dùng tên gọi gì để phụng trì lưu bày?”

Đức Phật bảo A Nan: “Kinh này có tên gọi là **Xung Tán Đại Thừa Công Đức** (xung tán Công Đức của Đại Thừa), cũng gọi là **Hiển Thuyết Bát Pháp Nghiệp Chương** (hiển nói nghiệp chương chế bại Pháp). Dùng danh tự này, ông nên phụng trì”

Khi Đức Bạc Già Phạm nói Kinh này xong, thời vô lượng Thanh Văn của nhóm A Nan, vô số Bồ Tát của nhóm **Đức Nghiêm Hoa** với tất cả Đại Chúng của hàng Trời, Người, A Tó Lạc... nghe điều Đức Phật đã nói đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

KINH XUNG TÁN CÔNG ĐỨC CỦA ĐẠI THỪA

Hết

14/09/2014